

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CUM'GAR
TỈNH ĐẮKLẮK**

Bản án số: 57/2021/HS-ST

Ngày: 18 – 8 - 2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CUM'GAR, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thiên Lý

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hà Thị Hương; 2. Bà Nguyễn Thị Thu Ba

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cum'gar.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cum'gar tham gia phiên tòa:
Ông Dương Hoàng Long – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cum'gar xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 52/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 8 năm 2021 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: **Nguyễn Thị B**; Sinh năm 1987, tại tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Thôn 1, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

Nghề nghiệp: Làm nông. Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Như H, sinh năm 1949, con bà Đậu Thị K, sinh năm 1949; bị cáo có chồng là Nguyễn Trọng T, sinh năm 1983 và có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2015. Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Ngày 31/5/2021 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Cum'gar xử phạt 09 tháng tù về tội đánh bạc. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/5/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk. Có mặt tại phiên tòa.

2/ Họ và tên: **Trần Thị H1**; tên gọi khác: Năm

Sinh năm 1966, tại tỉnh Nam Định

Nơi cư trú: Thôn T, xã E1, huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn C, sinh năm 1939, con bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1944; bị cáo có chồng là Phạm Văn N,

sinh năm 1957 và có 02 con, con lớn sinh năm 1986, con nhỏ sinh năm 1989. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 12/5/2021 đến ngày 21/5/2021 được tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

3/ Họ và tên: **Nguyễn Thị L**; Sinh năm 1981, tại tỉnh Quảng Bình.

Nơi cư trú: Thôn 1, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Minh V, sinh năm 1942, con bà Nguyễn Thị E, sinh năm 1945; bị cáo có chồng là Đỗ Văn N, sinh năm 1976 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2001, con nhỏ nhất sinh năm 2007. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 12/5/2021 đến ngày 21/5/2021 được tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

4/ Họ và tên: **Lê Thị Thu H2**; Sinh năm 1974, tại tỉnh Quảng Ngãi.

Nơi cư trú: Thôn 10, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê P (đã chết), con bà Nguyễn Thị T (đã chết); bị cáo có chồng là Nguyễn Đức N, sinh năm 1972 và có 02 con, con lớn sinh năm 1994, con nhỏ sinh năm 1998. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 12/5/2021 đến ngày 21/5/2021 được tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Bà Trần Thị H (vắng mặt)

Trú tại: Thôn 6, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 12/5/2021 Nguyễn Thị B, Lê Thị Thu H2, Trần Thị H1, Nguyễn Thị L đến nhà của bà Trần Thị H để chơi và uống nước. Khoảng 14 giờ cùng ngày, bà Trần Thị H đi ngủ tại phòng ngủ trong nhà còn B, Thu H2, H1, L vẫn ngồi chơi tại phòng bếp nhà bà H. Lúc này, Nguyễn Thị B, Lê Thị Thu H2, Trần Thị H1, Nguyễn Thị L cùng rủ nhau đánh bạc bằng hình thức đánh bài phỏm, sát phạt thắng thua bằng tiền rồi sử dụng 02 bộ bài Tú lơ khơ có sẵn trong bếp và 01 chiếu hoa để đánh bạc. Vị trí ngồi khi tham gia đánh bạc tính theo chiều kim đồng hồ như sau: B, Thu H2, H1, L.

Cách thức đánh bạc cụ thể như sau: Người chơi sử dụng 02 bộ bài tú lơ khơ để đánh bạc, trong đó 01 bộ bài dùng để đánh bạc, 01 bộ bài dùng để bốc lá bài cá, người chơi đánh đầu tiên sẽ được chia 10 lá bài, những người còn lại được chia 09

lá. Tất cả các lá bài còn lại được đặt ở giữa chiếu (gọi là Nọc). Người chơi đầu tiên đánh ra 01 lá bài, người tiếp theo sẽ ăn lá bài đó nếu nó hợp với các lá bài đang có tạo thành Phỏm, nếu người tiếp theo không ăn lá bài đó thì sẽ phải bốc 01 lá bài trong Nọc. Sau khi ăn bài/bốc bài, người chơi phải đánh ra 01 lá bài. Cứ tiếp tục như vậy cho đến hết vòng. Ván bài sẽ kết thúc khi trong ván bài có 01 người chơi “Ù tròn”, “Ù”. Nếu trong ván bài không có ai “Ù tròn”, “Ù”, sau 04 lượt ván bài sẽ kết thúc. Khi đánh lượt cuối, người chơi phải hạ tất cả Phỏm mình đang có sau đó giữ lại các quân bài còn lại để tính điểm thắng, thua khi kết thúc ván bài. Cách tính điểm như sau: Người có điểm thấp nhất trong ván bài sẽ thắng cuộc. Số điểm của mỗi lá bài là số trên lá bài đó, riêng các lá A, J, Q, K sẽ được tính điểm tương ứng lần lượt là 1, 11, 12, 13. Trong trường hợp điểm số bằng nhau, người hạ bài sau sẽ thua người nào hạ bài trước. Người chơi bị cháy (không hạ được Phỏm nào) sẽ bị tính là về bết (cháy). Cách tính Phỏm: là bộ gồm 03 quân bài trở lên liên tiếp cùng chất hoặc bộ 03 quân bài khác trở lên khác chất nhưng cùng số; Bài rác: những lá bài lẻ không thuộc Phỏm nào; Nọc: Các lá bài còn dư sau khi chia cho người chơi; Cháy: kết thúc ván, người chơi không hạ được phỏm nào; Ù tròn: khi tất cả 10 lá bài đều có phỏm và không còn bài rác; Ù: khi tất cả 09 lá bài đều có phỏm và không còn bài rác; Ăn chốt: ăn bài người chơi trước ở lượt đánh cuối; Đền: người chơi nào bị ăn 03 lá bài; tứ quý: là 04 lá bài khác chất nhưng cùng số. Những người chơi quy định người về nhất thắng được 300.000 đồng, người về thứ hai thua 50.000 đồng, người về thứ ba thua 100.000 đồng, người về thứ tư thua 150.000 đồng, bài cháy thua 200.000 đồng, bài ù thì sẽ thắng được từ mỗi người 250.000 đồng, bài ù tròn sẽ thắng được từ mỗi người 500.000 đồng, nếu người chơi đánh ra 01 con bài bị ăn thì phải trả cho người ăn số tiền 50.000 đồng, nếu người nào bị ăn chốt thì phải trả cho người ăn số tiền 200.000 đồng, bài có tứ quý thì sẽ thắng được từ mỗi người 250.000 đồng. Đối với bài cá: là quân bài được bốc từ bộ bài dùng để bốc cá (người bốc cá là người thắng bài cá ván trước, nếu ván trước không có người thắng cá thì người bốc cá sẽ là người thắng trong ván bài phỏm), một con bài cá trị giá 50.000 đồng và bài có tứ quý cá sẽ thắng được từ mỗi người 500.000 đồng.

Số tiền các bị cáo mang theo và sử dụng vào mục đích đánh bạc: Nguyễn Thị B sử dụng 9.680.000 đồng để đánh bạc, B lấy ra 2.180.000 đồng để đánh bạc trước và tham gia đánh được nhiều ván cho đến khi bị bắt, số tiền còn lại 7.500.000 đồng để trong túi quần khi đánh thua sẽ lấy ra đánh bạc tiếp. Lê Thị Thu H2 sử dụng số tiền khoảng 2.000.000 đồng tham gia đánh bạc. Trần Thị H1 sử dụng số tiền 19.230.000 đồng tham gia đánh bạc, H1 lấy ra 2.500.000 đồng đánh bạc được

nhiều ván, số tiền còn lại 16.730.000 đồng H1 để trong túi áo khoác khi đánh thua sẽ lấy ra đánh tiếp. Nguyễn Thị L sử dụng 9.500.000 đồng tham gia đánh bạc, L lấy ra trước 1.500.000 đồng đánh được nhiều ván, số tiền còn lại 8.000.000 đồng L để trong túi quần khi đánh thua sẽ lấy ra đánh tiếp.

Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, khi các bị cáo đang đánh bạc thì bị Đội cảnh sát hình sự Công an huyện CưM'gar và Công an xã E phối hợp bắt quả tang, thu giữ số tiền trên chiếu bạc là 8.180.000 đồng và một số công cụ, phương tiện phục vụ đánh bạc; thu giữ số tiền 7.500.000 đồng trên người Nguyễn Thị B, 16.730.000 đồng trên người Trần Thị H1, 8.000.000 đồng trên người Nguyễn Thị L. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 40.410.000 đồng.

Đồ vật tài liệu bị tạm giữ: Số tiền 8.180.000 đồng trên chiếu bạc; 01 chiếu kích thước 1,93mx1,55m hoa văn màu đỏ-xanh-trắng; 02 bộ bài tú lơ khơ, mỗi bộ bài gồm 52 lá; số tiền 7.500.000 đồng trên người Nguyễn Thị B, số tiền 16.730.000 đồng trên người Trần Thị H1, số tiền 8.000.000 đồng trên người Nguyễn Thị L; 01 xe mô tô biển số 48B1-700.11 nhãn hiệu Honda, số loại Dream màu sơn nâu; 01 xe mô tô biển số 37D1-089.58, nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu sơn đen trắng; 01 xe mô tô biển số 47H1-329.84, nhãn hiệu Honda, số loại SHmode, màu sơn vàng nâu; 01 xe mô tô biển số 47L9-5430, nhãn hiệu Honda, số loại Future Neo, màu sơn xanh đen.

Bản cáo trạng số 55/CT-VKS ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CưM'gar truy tố các bị cáo Nguyễn Thị B, Trần Thị H1, Nguyễn Thị L, Lê Thị Thu H2 về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

* Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

* Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CưM'gar đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo; đồng thời giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo như nội dung cáo trạng và đưa ra các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị B, Trần Thị H1, Nguyễn Thị L, Lê Thị Thu H2 phạm tội “Đánh bạc”. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị B từ 15 đến 18 tháng tù. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L, Trần Thị H1, Lê Thị Thu H2 từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46; 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận việc Cơ quan điều tra đã trả lại: xe mô tô biển số 48B1-700.11, nhãn hiệu Honda, hiệu Dream, màu sơn nâu, số máy HA08E0733875, số khung RLHHA080445Y733813 cho bị cáo Trần Thị H1; xe

mô tô biển số 37D1-089.58, nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu sơn đen-trắng, số máy 5C6K238788, số khung RLCS5C6KOFY238783 cho anh Nguyễn Trọng T; xe mô tô biển số 47H1-329.84, nhãn hiệu Honda, số loại SHmode, màu sơn vàng-nâu, số máy JF51E0251109, số khung 512FY023835 cho Nguyễn Thị L; xe mô tô biển số 47L9-5430, nhãn hiệu Honda, số loại Future Neo, màu sơn xanh –đen, số máy JC3SEO621146, số khung RLHJC35037Y210965 cho anh Nguyễn Đức N là chủ sở hữu hợp pháp. Tịch thu sung Ngân sách nhà nước số tiền 40.410.000 đồng; Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài Tú lơ khơ, mỗi bộ bài gồm 52 lá; 01 chiếc chiếu kích thước 1,93m x 1,55m, hoa văn màu đỏ-xanh-trắng.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện CuM'gar, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện CuM'gar, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận: Từ khoảng 14 giờ đến 17 giờ 30 phút ngày 12/5/2021 tại nhà của bà Trần Thị H tại thôn 6, xã E, huyện C, Nguyễn Thị B, Lê Thị Thu H2, Trần Thị H1, Nguyễn Thị L cùng nhau tham gia đánh bạc được thua bằng tiền Việt Nam đồng dưới hình thức đánh phỏm thì bị Cơ quan Công an bắt quả tang, thu giữ số tiền trên chiếu bạc là 8.180.000 đồng; tổng số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc là 40.410.000 đồng.

Hành vi nêu trên của các bị cáo Nguyễn Thị B, Lê Thị Thu H2, Trần Thị H1, Nguyễn Thị L đã phạm vào tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Điều 321 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành

vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

[3] Xét tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu nhiều mặt tới cuộc sống bình thường của gia đình các bị cáo, đồng thời còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an của địa phương. Các bị cáo là người có đủ năng lực hành vi và nhận thức, các bị cáo đều biết được rằng đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật là vi phạm pháp luật, là tệ nạn xã hội mà nhà nước nghiêm cấm. Song do ý thức coi thường pháp luật, thói tham lam tư lợi, muốn kiếm tiền bằng con đường bất chính nên các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của mình gây ra.

[4] Trong vụ án này, các bị cáo phạm tội có tính chất đồng phạm giản đơn, không có sự bàn bạc trước, mức độ tham gia của từng bị cáo là khác nhau nên cần đánh giá hành vi của từng bị cáo để lượng hình cho phù hợp.

Bị cáo Nguyễn Thị B sử dụng số tiền 9.680.000 đồng vào việc đánh bạc, trong đó số tiền bị cáo trực tiếp để trên chiếu bạc để đánh bạc là 2.180.000 đồng; trước đó bị cáo đã bị truy tố về hành vi đánh bạc ngày 24/6/2020, do đó cần áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo.

Bị cáo Trần Thị H1 sử dụng số tiền 19.230.000 đồng vào việc đánh bạc, trong đó số tiền bị cáo để trên chiếu bạc để đánh bạc là 2.500.000 đồng; bị cáo Nguyễn Thị L sử dụng số tiền 9.500.000 đồng để đánh bạc, trong đó số tiền bị cáo để trên chiếu bạc để đánh bạc là 1.500.000 đồng; bị cáo Lê Thị Thu H2 sử dụng số tiền 2.000.000 đồng để đánh bạc; do đó hình phạt áp dụng đối với bị cáo L thấp hơn bị cáo H1 và cao hơn bị cáo H2 là phù hợp.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo L, H2, H1 phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo B và bị cáo H có bố mẹ là người có công với cách mạng (bố mẹ bị cáo B được nhà nước tặng Huy chương kháng chiến hạng nhất và hạng ba, bố mẹ bị cáo H2 được tặng huy chương kháng chiến hạng nhất và hạng nhì). Vì vậy các bị cáo L, H2, H1 được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo H2 được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình

sự; bị cáo B được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và nhân thân các bị cáo như đã nhận định trên, xét thấy: Các bị cáo Nguyễn Thị L, Trần Thị H1, Lê Thị Thu H2 phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo mà cho các bị cáo được cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình các bị cáo cũng đủ tác dụng răn đe đối với các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung trong toàn xã hội. Đối với bị cáo Nguyễn Thị B, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trong khi đã có quyết định truy tố đối với bị cáo về hành vi đánh bạc xảy ra ngày 24/6/2020 và đang chờ xét xử, do đó cần thiết áp dụng biện pháp cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[7] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ, hình phạt đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật. Tuy nhiên, mức hình phạt đề nghị đối với bị cáo Nguyễn Thị B và Lê Thị Thu H2 là có phần nghiêm khắc so với tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo nên Hội đồng xét xử chỉ chấp nhận phần đề nghị về hình phạt đối với bị cáo H1 và bị cáo L.

[8] Trong vụ án này, đối với bà Trần Thị H, vào ngày 12/5/2021 khi Nguyễn Thị B, Lê Thị Thu H2, Trần Thị H1, Nguyễn Thị L tham gia đánh bạc ở phòng bếp thì bà Trần Thị H nằm ngủ trong phòng ngủ của gia đình, không biết các bị cáo đánh bạc, không giúp sức cổ vũ gì, không hưởng lợi gì từ việc đánh bạc, các bị cáo đánh bạc không xin phép bà Trần Thị H. Vì vậy, cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với bà H và không xử lý đối với phòng bếp của bà H là phù hợp.

[9] Về xử lý vật chứng:

- **Đối với** số tiền thu trên chiếu bạc là 8.180.000 đồng; số tiền 7.500.000 đồng thu giữ trên người bị cáo Nguyễn Thị B, số tiền 8.000.000 đồng thu giữ trên người bị cáo Nguyễn Thị L và số tiền 16.730.000 đồng thu giữ trên người bị cáo Trần Thị H1 là tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước;

- Đối với 02 bộ bài tú lơ khơ mỗi bộ bài gồm 52 lá là dụng cụ các bị cáo sử dụng để đánh bạc, đây là phương tiện phạm tội, không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 01 chiếc chiếu kích thước 1,93m x 1,55m, hoa văn màu đỏ-xanh-trắng là chiếc chiếu của nhà bà Trần Thị H không sử dụng vào mục đích đánh bạc nên cần trả lại cho bà H. Tuy nhiên, do chiếc chiếu đã cũ, giá trị không đáng kể,

hiện nay bà Trần Thị H không còn nhu cầu sử dụng, không có nhu cầu nhận lại nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc xe mô tô biển số 48B1-700.11, nhãn hiệu Honda, hiệu Dream, màu sơn nâu, số máy HA08E0733875, số khung RLHHA080445Y733813: đây là xe của Trần Thị H1 được con ruột là anh Phạm Văn H cho lại vào tháng 6/2020 để làm phương tiện đi lại; H1 không sử dụng xe máy vào mục đích đánh bạc nên Cơ quan điều tra trả lại xe trên cho Trần Thị H1 là phù hợp;

- Đối với chiếc xe mô tô biển số 37D1-089.58, nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu sơn đen-trắng, số máy 5C6K238788, số khung RLCS5C6KOFY238783 là xe của anh Nguyễn Trọng T là chồng của Nguyễn Thị B, B không sử dụng xe máy vào mục đích đánh bạc nên cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cho Nguyễn Trọng T;

- Đối với chiếc xe mô tô biển số 47H1-329.84, nhãn hiệu Honda, số loại SHmode, màu sơn vàng-nâu, số máy JF51E0251109, số khung 512FY023835 là xe của Nguyễn Thị L. Ngày 12/5/2021 L không sử dụng xe máy vào mục đích đánh bạc nên cơ quan điều tra đã trả lại xe cho Nguyễn Thị L;

- Đối với chiếc xe mô tô biển số 47L9-5430, nhãn hiệu Honda, số loại Future Neo, màu sơn xanh –đen, số máy JC3SEO621146, số khung RLHJC35037Y210965 là xe của anh Nguyễn Đức N, chồng của bị cáo Lê Thị Thu H2, H2 không sử dụng xe vào mục đích đánh bạc nên cơ quan điều tra đã trả lại xe cho anh Nguyễn Đức N.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Thị B, Lê Thị Thu H2, Trần Thị H1, Nguyễn Thị L phạm tội “Đánh bạc”.

** Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự:*

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị B** 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 12/5/2021.

** Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 khoản 2 khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự:*

- Xử phạt bị cáo **Trần Thị H1** 01 (Một) năm 03 (ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị L 01** (Một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (Hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

** Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; khoản 1 khoản 2 khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự:*

Xử phạt bị cáo **Lê Thị Thu H2 09** (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Nguyễn Thị L, Lê Thị Thu H2 cho Ủy ban nhân dân xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk và giao bị cáo Trần Thị H1 cho Ủy ban nhân dân xã E1, huyện C, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú được thực hiện theo quy định của pháp luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng: **Áp dụng Điều 46; 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS:*

- Chấp nhận việc Cơ quan điều tra đã trả lại: xe mô tô biển số 48B1-700.11, nhãn hiệu Honda, hiệu Dream, màu sơn nâu, số máy HA08E0733875, số khung RLHHA080445Y733813 cho bị cáo Trần Thị H1; xe mô tô biển số 37D1-089.58, nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu sơn đen-trắng, số máy 5C6K238788, số khung RLCS5C6KOFY238783 cho anh Nguyễn Trọng T; xe mô tô biển số 47H1-329.84, nhãn hiệu Honda, số loại SHmode, màu sơn vàng-nâu, số máy JF51E0251109, số khung 512FY023835 cho Nguyễn Thị L; xe mô tô biển số 47L9-5430, nhãn hiệu Honda, số loại Future Neo, màu sơn xanh –đen, số máy JC3SEO621146, số khung RLHJC35037Y210965 cho anh Nguyễn Đức N là chủ sở hữu hợp pháp.

- Tịch thu sung Ngân sách nhà nước số tiền 40.410.000 đồng;

- Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài Tú lơ khơ, mỗi bộ bài gồm 52 lá; 01 chiếc chiếu kích thước 1,93m x 1,55m, hoa văn màu đỏ-xanh-trắng.

(Có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/7/2021 giữa Công an huyện CưM'gar và Chi cục Thi hành án dân sự huyện CưM'gar).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Thị B, Lê Thị Thu H2, Trần Thị H1, Nguyễn Thị L mỗi bị

cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

Nơi gửi:

- Vụ giám đốc kiểm tra 1
- TAND tỉnh Đắk Lắk
- VKSND cùng cấp
- THADS huyện; THA phạt tù
- Sở tư pháp; CA huyện
- UBND xã Ea Kiết, Ea M'droh
- Bị cáo, người LQ
- Lưu hồ sơ vụ án

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thiên L

